TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU-TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 146/2018/QĐST-HNGĐ	*Liên Chiểu, ngày 16 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 453/2018/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Hứa Phạm T** - Sinh năm 1980. Địa chỉ: Tổ 28 (cũ) 23 (mới), phường H, quận L, thành phố Đ.

- Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị L**- Sinh năm 1982. Địa chỉ: Tổ 28 (cũ) 23 (mới), phường H, quận L, thành phố Đ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Hứa Phạm T và bà Nguyễn Thị L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Hứa Phạm T và bà Nguyễn Thị L.

- Về quan hệ con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa Hứa Phạm T và bà Nguyễn Thị L về việc nuôi con chung như sau: Bà Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung Hứa Gia B - sinh ngày 12/02/2008 và Hứa Gia H - sinh ngày 10/11/2011 đến khi 02 con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Ông Hứa Phạm T không cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Hứa Phạm T và bà Nguyễn Thị L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Hứa Phạm T và bà Nguyễn Thị L xác định không có nợ chung.

Án phí HNGĐ-ST 150.000 đồng ông Hứa Phạm T tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí HNGĐ-ST 300.000 đồng mà ông T đã nộp theo biên lai thu số 0005780 ngày 02/10/2018 tại chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Hoàn trả cho ông T số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q. Liên Chiểu;
- Chi cục THADS Q. Liên Chiểu;
- UBND P. Hòa Minh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Trần Thị Kim Cúc